

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /UBND-TTHC

V/v góp ý dự thảo Phương án  
phân cấp trong giải quyết TTHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 2887/VPCP-KSTT ngày 09/5/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc lấy ý kiến về dự thảo Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; qua nghiên cứu, UBND tỉnh Quảng Ngãi cơ bản thống nhất với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và có một số ý kiến góp ý đối với dự thảo của từng Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính kèm theo Quyết định, cụ thể như sau:

**1. Nội dung tại Phụ lục II**

- Tại mục D (Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ): Phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ Bộ Công Thương về Sở Công Thương thực hiện “*Thủ tục thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương (mã TTHC: 1.000395)*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nên nghiên cứu đề xuất phân cấp luôn thẩm quyền cấp giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ để đồng bộ giữa thẩm quyền cấp giấy phép, giấy chứng nhận với thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận. Lý do: Theo như đề xuất thì hiện tại thẩm quyền cấp cấp giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ vẫn thuộc thẩm quyền giải quyết và quyết định của Bộ Công Thương, còn việc thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận giao về Sở Công Thương thực hiện là chưa đồng bộ.

- Đề xuất bổ sung thêm phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính tại mục I (Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước), cụ thể như sau:

“*1. Thủ tục: Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (Mã TTHC: 1.001005)*

*a) Nội dung đề nghị phân cấp: Phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ Sở Công Thương về Phòng Kinh tế/ Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện.*

*Lý do: Việc phân cấp giúp giảm thời gian, chi phí giải quyết TTHC, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC; đồng thời cấp thực hiện có đủ nguồn lực, thông tin để thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát doanh nghiệp trên địa bàn.*

*b) Kiến nghị thực thi:*

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ Công Thương về việc quy định về đăng ký giá, kê khai giá sửa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2023.”

## 2. Nội dung tại Phụ lục IX

- Tại điểm a khoản 4 mục B (Lĩnh vực lâm nghiệp) đề xuất nội dung phân cấp đối với thủ tục Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES (mã TTHC: 1.004815): Phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Chi cục Kiểm lâm cấp tỉnh, Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh, UBND cấp huyện và Hạt kiểm lâm cấp huyện. Đề nghị cơ quan soạn thảo kiểm tra lại thẩm quyền quyết định của thủ tục này, theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, **đã quy định** thẩm quyền quyết định cấp mã số đối với TTHC này là Cơ quan Kiểm lâm cấp tỉnh và Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không cấp mã số.

Đồng thời, đề xuất cơ quan soạn thảo nghiên cứu phân cấp: “Phân cấp thẩm quyền quyết định mã số cơ sở nuôi vì mục đích thương mại một phần từ Chi cục Kiểm lâm cấp tỉnh, Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh về UBND huyện và Hạt kiểm lâm cấp huyện”.

- Tại điểm a khoản 1 mục G (Lĩnh vực thủy lợi) đề xuất “*Nội dung phân cấp: Phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về UBND cấp huyện và kiến nghị thực thi: Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ*”. Tuy nhiên, tại Điều 16 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP quy định thẩm quyền cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép là **thuộc UBND cấp tỉnh**. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại và đề xuất nội dung phân cấp thẩm quyền quyết định các thủ tục này theo hướng “*từ UBND cấp tỉnh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*”.

## 3. Nội dung tại Phụ lục X

Tại gạch đầu dòng thứ nhất của điểm b khoản 3 mục 1 (Lĩnh vực tôn giáo) về phân cấp thẩm quyền quyết định TTHC từ UBND cấp tỉnh về Sở Nội vụ, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi nội dung kiến nghị thực thi đề dự thảo được hoàn chỉnh theo quy định, cụ thể như sau:

- Sửa đổi cụm từ “*điểm b khoản 3 Điều 29 Luật Tín ngưỡng tôn giáo*” thành “**điểm a khoản 3 Điều 29 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo**”.

- Bỏ nội dung đề xuất “*sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 19 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo*”.

- Bổ sung nội dung “*sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ*”.

#### 4. Nội dung tại Phụ lục XV

- Tại tiết 1, điểm b, khoản 1 mục C (Lĩnh vực hộ tịch), đề nghị nghiên cứu sửa đổi cụm từ “*Sửa đổi, bổ sung Điều 39 Luật Hộ tịch 2014*” thành cụm từ “*Sửa đổi, bổ sung Điều 7, Điều 39, Điều 40, Điều 41, Điều 42 Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản có liên quan đến thủ tục Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài, Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài*”. Lý do: Khi phân cấp thẩm quyền đối với thủ tục này từ UBND cấp huyện về Phòng Tư pháp thì ngoài quy định về thẩm quyền, cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định về thủ tục đăng ký, các biểu mẫu áp dụng.

- Tại tiết 1, điểm b, khoản 2 mục C (Lĩnh vực hộ tịch), đề nghị nghiên cứu sửa đổi cụm từ “*Sửa đổi, bổ sung Điều 43 Luật Hộ tịch 2014*” thành “*Sửa đổi, bổ sung Điều 7, Điều 43, Điều 44 Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản có liên quan đến thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ con có yếu tố nước ngoài*”. Lý do: Khi phân cấp thẩm quyền đối với thủ tục này từ UBND cấp huyện về Phòng Tư pháp thì ngoài quy định về thẩm quyền, cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định về thủ tục đăng ký, các biểu mẫu áp dụng.

- Tại tiết 1, điểm b, khoản 3 mục C (Lĩnh vực hộ tịch), đề nghị nghiên cứu sửa đổi cụm từ “*Sửa đổi, bổ sung Điều 48 Luật Hộ tịch 2014*” thành “*Sửa đổi, bổ sung Điều 7, Điều 48, Điều 49, Điều 50 Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản có liên quan đến thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc*”. Lý do: Khi phân cấp thẩm quyền đối với thủ tục này từ UBND cấp huyện về Phòng Tư pháp thì ngoài quy định về thẩm quyền, cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định về thủ tục đăng ký, các biểu mẫu áp dụng.

- Tại mục I (Lĩnh vực chứng thực), đề nghị xem xét lại nội dung phân quyền cho UBND cấp xã thực hiện 03 thủ tục: (1) Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản (mã TTHC: 2.001044); (2) Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản (mã TTHC: 2.001052); (3) Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản (mã TTHC: 2.001050). Vì tại điểm c, điểm h khoản 2 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch **đã quy định UBND cấp xã** có thẩm quyền và trách nhiệm thực hiện 03 thủ tục này.

Kính báo cáo Văn phòng Chính phủ xem xét, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Phạm Xuân Duệ**

